TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ – ĐHQGHN

BÀI TẬP HỌC PHẦN

SỬ DỤNG AI CÓ TRÁCH NHIỆM TRONG HỌC TẬP VÀ NGHIÊN CỨU

Chủ đề:

SỬ DỤNG AI CÓ TRÁCH NHIỆM VÀ ĐẠO ĐỨC TRONG HỌC TẬP VÀ NGHIÊN CỨU

Sinh viên: Chu Gia Phong

Mã sinh viên: 25050724

Lớp học phần: VNU1001_E252043

Hà Nội, 2026

BÁO CÁO CÁ NHÂN

I. PHÂN TÍCH CHÍNH SÁCH SỬ DỤNG AI TRONG HỌC TẬP VÀ NGHIÊN CỨU CỦA TRƯỜNG

Trong bối cảnh trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence - AI) phát triển mạnh mẽ, các trường đại học trên thế giới cũng như tại Việt Nam đang từng bước xây dựng các quy định nhằm hướng dẫn sinh viên sử dụng AI một cách có trách nhiệm. Đối với Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội (UEB), AI được xem là một công cụ hỗ trợ học tập hữu ích nếu được sử dụng đúng mục đích và tuân thủ các nguyên tắc về trung thực học thuật.

Hiện nay, UEB đặc biệt coi trọng tính trung thực trong học tập và nghiên cứu khoa học. Sinh viên phải tự chịu trách nhiệm đối với toàn bộ nội dung bài làm của mình, kể cả khi có sử dụng các công cụ AI như ChatGPT, Gemini hay Microsoft Copilot. Điều này đồng nghĩa với việc AI chỉ nên đóng vai trò hỗ trợ trong quá trình tìm ý tưởng, giải thích kiến thức, chỉnh sửa ngôn ngữ hoặc gợi ý cấu trúc bài viết; sinh viên không được sao chép nguyên văn nội dung do AI tạo ra và nộp như sản phẩm của bản thân.

Một yêu cầu quan trọng khác là tính minh bạch trong việc sử dụng AI. Khi AI được sử dụng để hỗ trợ hoàn thành bài tập, sinh viên cần ghi rõ công cụ đã sử dụng, mục đích sử dụng và phạm vi hỗ trợ của AI nếu giảng viên yêu cầu. Việc công khai này giúp đảm bảo tính trung thực học thuật, đồng thời tạo điều kiện để giảng viên đánh giá đúng năng lực thực tế của người học.

Bên cạnh đó, việc sử dụng AI cũng cần tuân thủ các quy định về quyền sở hữu trí tuệ và bảo mật dữ liệu. Người học không nên nhập lên các nền tảng AI những dữ liệu nội bộ của trường, thông tin nghiên cứu chưa công bố hoặc dữ liệu cá nhân của người khác nếu chưa được cho phép. Đây là yêu cầu quan trọng nhằm hạn chế nguy cơ rò rỉ thông tin và vi phạm quyền riêng tư.

So sánh với một số trường đại học lớn trên thế giới như Harvard University, Stanford University hay National University of Singapore (NUS), có thể thấy quan điểm chung đều không cấm sử dụng AI mà khuyến khích sử dụng AI một cách minh bạch và có trách nhiệm. Các trường đều nhấn mạnh rằng AI không thể thay thế tư duy phản biện, khả năng phân tích và năng lực nghiên cứu của sinh viên. Mỗi người học vẫn phải là chủ thể chịu trách nhiệm cuối cùng đối với sản phẩm học thuật của mình.

Từ việc phân tích trên, có thể nhận thấy chính sách của UEB phù hợp với xu hướng giáo dục hiện đại. Thay vì cấm hoàn toàn AI, nhà trường định hướng sinh viên khai thác AI như một công cụ hỗ trợ nhằm nâng cao hiệu quả học tập nhưng vẫn đảm bảo tính trung thực, sáng tạo và trách nhiệm cá nhân. Đây là hướng tiếp cận cân bằng giữa đổi mới công nghệ và các giá trị cốt lõi của giáo dục đại học.

II. MÔ TẢ QUÁ TRÌNH SỬ DỤNG AI ĐỂ THỰC HIỆN MỘT NHIỆM VỤ HỌC TẬP

2.1. Nhiệm vụ được lựa chọn

Để minh họa việc sử dụng AI có trách nhiệm trong học tập, em lựa chọn nhiệm vụ:

Viết bài thuyết trình môn Kinh tế vĩ mô với chủ đề: "Tác động của AI đối với năng suất lao động và tăng trưởng kinh tế".

Trong quá trình thực hiện, AI chỉ đóng vai trò hỗ trợ tìm ý tưởng, xây dựng dàn ý và gợi ý các luận điểm chính. Việc lựa chọn nội dung, kiểm chứng thông tin, bổ sung ví dụ thực tế và hoàn thiện bài viết đều do em tự thực hiện.

2.2 Prompt đã sử dụng

Prompt 1

Hãy xây dựng dàn ý cho bài thuyết trình dài khoảng 10 phút với chủ đề "Tác động của AI đến tăng trưởng kinh tế", dành cho sinh viên năm nhất ngành Kinh tế.

Prompt 2

Hãy giải thích mối quan hệ giữa AI, năng suất lao động và GDP bằng ngôn ngữ đơn giản, kèm ví dụ thực tế tại Việt Nam.

Prompt 3

Đề xuất một số số liệu hoặc báo cáo quốc tế có thể sử dụng để tăng tính thuyết phục cho bài thuyết trình.

2.3 Đầu ra của AI (tóm tắt)

AI đã đề xuất:

- Giới thiệu khái niệm AI.
- AI làm tăng năng suất lao động thông qua tự động hóa.
- AI giúp doanh nghiệp giảm chi phí sản xuất.
- AI tạo ra các ngành nghề mới nhưng cũng thay thế một số công việc truyền thống.
- Đề xuất dẫn chứng từ OECD, IMF và McKinsey Global Institute.

Đầu ra này giúp em có được cấu trúc ban đầu cho bài thuyết trình, tuy nhiên vẫn còn khá khái quát và chưa gắn nhiều với bối cảnh Việt Nam.

2.4 Đánh giá và chỉnh sửa đầu ra của AI

Sau khi nhận được kết quả từ AI, em không sử dụng nguyên văn mà tiến hành đánh giá và chỉnh sửa theo các bước sau:

- Kiểm tra độ chính xác của các thông tin thông qua báo cáo của IMF, OECD và Ngân hàng Thế giới.
- Bổ sung ví dụ thực tế tại Việt Nam như việc các doanh nghiệp ứng dụng AI trong ngân hàng số, thương mại điện tử và sản xuất thông minh.
- Loại bỏ những nhận định chưa có nguồn chứng minh.
- Điều chỉnh ngôn ngữ phù hợp với phong cách học thuật của môn học.
- Tự xây dựng phần kết luận và quan điểm cá nhân thay vì sử dụng nội dung do AI tạo ra.

Nhờ quá trình này, AI trở thành công cụ hỗ trợ thay vì thay thế hoạt động tư duy của người học. Điều đó giúp bài thuyết trình vừa đảm bảo tính khoa học vừa phản ánh năng lực nghiên cứu và phân tích của bản thân.

2.5 Trích dẫn việc sử dụng AI

Trong quá trình thực hiện bài tập, em có sử dụng **ChatGPT (OpenAI, mô hình GPT-5.5)** để hỗ trợ xây dựng dàn ý, gợi ý ý tưởng và đề xuất nguồn tài liệu tham khảo. Toàn bộ nội dung cuối cùng đã được em kiểm chứng, chỉnh sửa và chịu trách nhiệm hoàn toàn.

Ví dụ trích dẫn (Harvard):

OpenAI (2026). *ChatGPT (GPT-5.5)*. Hỗ trợ xây dựng dàn ý và gợi ý ý tưởng cho bài thuyết trình. Truy cập tháng 7 năm 2026.

III. PHÂN TÍCH CÁC VẤN ĐỀ ĐẠO ĐỨC LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC SỬ DỤNG AI TRONG HỌC THUẬT

Sự phát triển mạnh mẽ của trí tuệ nhân tạo (AI) đã tạo ra nhiều cơ hội để nâng cao chất lượng học tập và nghiên cứu. Tuy nhiên, bên cạnh những lợi ích đó, AI cũng đặt ra nhiều vấn đề đạo đức mà sinh viên cần nhận thức rõ. Nếu không được sử dụng đúng cách, AI có thể làm suy giảm tính trung thực học thuật, ảnh hưởng đến quyền sở hữu trí tuệ và cản trở quá trình phát triển năng lực của người học.

3.1. Ranh giới giữa hỗ trợ hợp lý và gian lận học thuật

Một trong những vấn đề được quan tâm nhiều nhất hiện nay là xác định ranh giới giữa việc sử dụng AI như một công cụ hỗ trợ và hành vi gian lận học thuật. AI có khả năng tạo ra văn bản, giải bài tập, lập trình và phân tích dữ liệu chỉ trong thời gian ngắn. Điều này giúp sinh viên tiết kiệm thời gian và tiếp cận kiến thức nhanh hơn. Tuy nhiên, nếu người học sao chép toàn bộ nội dung do AI tạo ra và nộp như sản phẩm của bản thân thì đó là hành vi vi phạm nguyên tắc trung thực học thuật.

Theo quan điểm của em, việc sử dụng AI để **gợi ý ý tưởng, xây dựng dàn ý, giải thích khái niệm hoặc chỉnh sửa ngôn ngữ** là hoàn toàn phù hợp vì AI chỉ đóng vai trò hỗ trợ. Ngược lại, việc yêu cầu AI viết toàn bộ bài luận, giải toàn bộ bài tập hoặc thực hiện thay các nhiệm vụ đánh giá mà không có sự tham gia của người học sẽ làm mất ý nghĩa của quá trình học tập. Trong trường hợp này, kết quả phản ánh năng lực của AI chứ không phản ánh kiến thức và kỹ năng của sinh viên.

Ví dụ, khi thực hiện một bài nghiên cứu về kinh tế vĩ mô, sinh viên có thể sử dụng AI để xây dựng dàn ý hoặc gợi ý tài liệu tham khảo. Tuy nhiên, việc lựa chọn lập luận, phân tích số liệu, đánh giá kết quả và đưa ra quan điểm cá nhân cần do chính sinh viên

thực hiện. Chỉ khi người học trực tiếp tham gia vào quá trình tư duy và hoàn thiện bài làm thì AI mới thực sự trở thành công cụ hỗ trợ có giá trị.

Do đó, ranh giới giữa hỗ trợ và gian lận không nằm ở việc **có sử dụng AI hay không**, mà nằm ở **mức độ đóng góp của người học** đối với sản phẩm cuối cùng. Sinh viên phải luôn là người chịu trách nhiệm chính về nội dung mình nộp.

3.2. Vấn đề quyền sở hữu trí tuệ và trích dẫn

Một thách thức khác của việc sử dụng AI là bảo đảm quyền sở hữu trí tuệ và thực hiện trích dẫn đúng quy định. AI được huấn luyện trên lượng dữ liệu rất lớn từ nhiều nguồn khác nhau nên đôi khi có thể tạo ra nội dung gần giống hoặc chịu ảnh hưởng từ các tài liệu đã được công bố. Nếu người học sử dụng trực tiếp các nội dung này mà không kiểm chứng hoặc không trích dẫn phù hợp, nguy cơ vi phạm bản quyền và đạo đức học thuật sẽ tăng lên.

Bên cạnh đó, AI không phải lúc nào cũng cung cấp nguồn tham khảo chính xác. Một số trường hợp AI có thể tạo ra tên bài báo, tên tác giả hoặc tài liệu không tồn tại (hiện tượng "AI hallucination"). Nếu sinh viên không kiểm tra lại mà đưa vào bài làm, chất lượng và độ tin cậy của nghiên cứu sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng.

Theo em, để tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ, người học cần xem AI như một công cụ hỗ trợ thay vì là nguồn tài liệu học thuật. Khi sử dụng số liệu, lập luận hoặc kết quả nghiên cứu, sinh viên nên tìm đến các nguồn chính thống như sách, bài báo khoa học, báo cáo của các tổ chức uy tín hoặc trang web chính thức của cơ quan nhà nước. Đồng thời, nếu AI được sử dụng trong quá trình thực hiện bài tập, sinh viên cần khai báo minh bạch theo yêu cầu của giảng viên và tuân thủ quy định trích dẫn của nhà trường.

Việc tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ không chỉ giúp tránh các vi phạm về học thuật mà còn góp phần xây dựng môi trường nghiên cứu trung thực, công bằng và chuyên nghiệp.

3.3. Tác động của AI đến quá trình học tập và phát triển kỹ năng

AI mang lại nhiều lợi ích trong học tập như hỗ trợ giải thích kiến thức, tóm tắt tài liệu, dịch thuật, lập kế hoạch học tập và đưa ra phản hồi nhanh chóng. Đối với sinh viên, đây là công cụ hữu ích giúp nâng cao hiệu quả học tập và tiết kiệm thời gian.

Tuy nhiên, nếu phụ thuộc quá nhiều vào AI, người học có thể dần mất đi khả năng tự nghiên cứu, tư duy phản biện và giải quyết vấn đề. Khi AI luôn đưa ra câu trả lời sẵn có, sinh viên có xu hướng tiếp nhận thông tin một cách thụ động thay vì chủ động tìm hiểu và phân tích. Điều này có thể làm giảm khả năng sáng tạo cũng như ảnh hưởng đến năng lực làm việc độc lập sau khi tốt nghiệp.

Theo quan điểm của em, AI chỉ phát huy giá trị khi được sử dụng như một **người hỗ trợ học tập**, không phải **người học thay**. Trong quá trình học, em ưu tiên tự đọc tài liệu, tự giải quyết vấn đề và chỉ sử dụng AI khi cần gợi ý hướng tiếp cận hoặc kiểm tra lại kết quả. Cách sử dụng này vừa giúp nâng cao hiệu quả học tập vừa đảm bảo bản thân vẫn phát triển được các kỹ năng quan trọng như tư duy phản biện, phân tích, tổng hợp thông tin và trình bày quan điểm.

Ngoài ra, AI cũng giúp sinh viên tiếp cận nguồn tri thức rộng lớn và học tập cá nhân hóa. Nếu biết khai thác hợp lý, AI sẽ trở thành công cụ thúc đẩy quá trình học tập suốt đời, thay vì làm giảm năng lực của người học.

3.4. Đánh giá chung

Qua việc phân tích ba vấn đề trên, có thể thấy AI không phải là nguyên nhân dẫn đến các hành vi thiếu trung thực trong học thuật. Vấn đề cốt lõi nằm ở cách con người sử dụng AI. Khi AI được khai thác với tinh thần trung thực, minh bạch và có trách nhiệm, công nghệ này sẽ góp phần nâng cao chất lượng học tập, hỗ trợ nghiên cứu và phát

triển năng lực của sinh viên. Ngược lại, nếu lạm dụng AI để thay thế hoàn toàn tư duy cá nhân hoặc vi phạm các nguyên tắc đạo đức học thuật, AI sẽ trở thành yếu tố làm suy giảm chất lượng giáo dục và giá trị của bằng cấp.

Vì vậy, trong bối cảnh AI ngày càng phát triển, mỗi sinh viên cần xây dựng ý thức sử dụng AI có trách nhiệm, tuân thủ các quy định của nhà trường và không ngừng rèn luyện năng lực tự học. Chỉ khi kết hợp hiệu quả giữa công nghệ và tư duy của con người, AI mới thực sự trở thành công cụ thúc đẩy đổi mới giáo dục và phát triển bền vững.

IV. XÂY DỰNG 7 NGUYÊN TẮC CÁ NHÂN VỀ SỬ DỤNG AI CÓ TRÁCH NHIỆM TRONG HỌC TẬP

Sau khi tìm hiểu về chính sách sử dụng AI trong giáo dục và phân tích các vấn đề đạo đức liên quan, em xây dựng bộ 07 nguyên tắc cá nhân nhằm định hướng việc sử dụng AI một cách hiệu quả, trung thực và có trách nhiệm trong quá trình học tập.

Nguyên tắc 1. Sử dụng AI như một công cụ hỗ trợ, không thay thế tư duy cá nhân

Em xem AI là công cụ hỗ trợ tìm ý tưởng, giải thích kiến thức, gợi ý cấu trúc hoặc cải thiện cách diễn đạt, nhưng không sử dụng AI để thay thế hoàn toàn quá trình suy nghĩ và phân tích của bản thân. Mọi kết luận và quan điểm trong bài học tập đều phải được hình thành từ sự hiểu biết của chính mình.

Nguyên tắc 2. Luôn kiểm chứng thông tin do AI cung cấp

AI có thể tạo ra thông tin chưa chính xác hoặc không cập nhật. Vì vậy, em luôn đối chiếu các nội dung do AI tạo ra với giáo trình, tài liệu học thuật, bài báo khoa học hoặc các nguồn thông tin chính thống trước khi sử dụng. Điều này giúp đảm bảo tính chính xác và độ tin cậy của bài làm.

Nguyên tắc 3. Minh bạch trong việc sử dụng AI

Khi AI được sử dụng để hỗ trợ thực hiện bài tập, em sẽ khai báo trung thực theo yêu cầu của giảng viên, đồng thời mô tả rõ AI đã hỗ trợ ở những công đoạn nào. Việc minh bạch giúp đảm bảo tính trung thực học thuật và thể hiện trách nhiệm của người học đối với sản phẩm của mình.

Nguyên tắc 4. Tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ và trích dẫn đầy đủ

Em không sao chép nguyên văn nội dung do AI tạo ra hoặc từ các nguồn tài liệu khác mà không ghi nhận nguồn. Khi sử dụng thông tin, hình ảnh, số liệu hoặc ý tưởng tham khảo, em sẽ thực hiện trích dẫn theo đúng quy định học thuật (ví dụ: chuẩn Harvard) để tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ của tác giả.

Nguyên tắc 5. Bảo vệ dữ liệu và quyền riêng tư

Em không nhập lên các công cụ AI những thông tin cá nhân, dữ liệu nội bộ của trường, tài liệu nghiên cứu chưa công bố hoặc thông tin của người khác khi chưa được phép. Việc bảo vệ dữ liệu là trách nhiệm của mỗi cá nhân trong môi trường số và góp phần giảm thiểu các rủi ro về an toàn thông tin.

Nguyên tắc 6. Phát triển kỹ năng học tập thông qua AI

Thay vì sử dụng AI để hoàn thành bài tập một cách thụ động, em sẽ tận dụng AI để hiểu sâu kiến thức, đặt câu hỏi, luyện tập kỹ năng giải quyết vấn đề và rèn luyện tư duy phản biện. AI cần trở thành công cụ hỗ trợ quá trình học tập lâu dài chứ không làm giảm khả năng tự học của bản thân.

Nguyên tắc 7. Chịu trách nhiệm hoàn toàn đối với sản phẩm học tập

Dù có sử dụng AI hỗ trợ ở bất kỳ mức độ nào, em vẫn là người chịu trách nhiệm cuối cùng về tính chính xác, tính trung thực và chất lượng của bài làm. Trước khi nộp bài, em sẽ rà soát, chỉnh sửa và đảm bảo rằng toàn bộ nội dung phản ánh đúng hiểu biết cũng như năng lực của bản thân.

V. INFORGRAPHIC

AI LÀ GÌ?

AI (Artificial Intelligence) là công nghệ giúp máy tính hỗ trợ con người tìm kiếm, tóm tắt, giải thích và sáng tạo hiệu quả hơn.



AI CÓ THỂ HỖ TRỢ

- ✓ Tìm kiếm thông tin
- ✓ Tóm tắt tài liệu
- ✓ Giải thích kiến thức
- ✓ Gợi ý ý tưởng
- ✓ Hỗ trợ viết và chỉnh sửa văn bản

👉 AI là công cụ hỗ trợ, không phải người thay thế việc học.

✅ NÊN LÀM

🛍️ Sử dụng AI để:

- Gợi ý dàn ý
- Giải thích kiến thức khó
- Tổng hợp tài liệu
- Kiểm tra lỗi chính tả
- Hỗ trợ dịch thuật
- Đề xuất nguồn tham khảo
- Học tập hiệu quả hơn

❌ KHÔNG NÊN

- 🚫 Sao chép nguyên văn nội dung AI.
- 🚫 Dùng AI làm toàn bộ bài tập.
- 🚫 Bịa nguồn tài liệu.
- 🚫 Nhập thông tin cá nhân hoặc dữ liệu mật.
- 🚫 Sử dụng AI trong kiểm tra khi không được phép.

⚖️ BA NGUYÊN TẮC ĐẠO ĐỨC QUAN TRỌNG

ĐẠO ĐỨC

📌 Trung thực học thuật

Không đạo văn
Không gian lận
Không nộp nguyên bài của AI

📌 Sở hữu trí tuệ

Trích dẫn nguồn
Tôn trọng bản quyền
Ghi rõ nếu có dùng AI

📌 Phát triển kỹ năng

AI giúp học nhanh hơn + Con người tư duy nhiều hơn + Không phụ thuộc AI + Không ngừng tự học

7 NGUYÊN TẮC CÁ NHÂN

✓ AI hỗ trợ, không thay thế tư duy. ✓ Luôn kiểm chứng thông tin.
✓ Minh bạch khi sử dụng AI. ✓ Tôn trọng bản quyền. ✓ Bảo vệ dữ liệu cá nhân.
✓ Dùng AI để phát triển kỹ năng. ✓ Chịu trách nhiệm với bài làm của mình.

"AI không quyết định chất lượng của người học. Chính cách con người sử dụng AI mới quyết định giá trị của tri thức."

VI. KẾT LUẬN

Trí tuệ nhân tạo đang tạo ra những thay đổi mạnh mẽ trong giáo dục đại học. Nếu được sử dụng đúng cách, AI không chỉ giúp sinh viên nâng cao hiệu quả học tập mà còn hỗ trợ phát triển tư duy, khả năng nghiên cứu và kỹ năng giải quyết vấn đề. Tuy nhiên, AI cũng đặt ra nhiều thách thức liên quan đến đạo đức học thuật, quyền sở hữu trí tuệ và sự phát triển năng lực cá nhân.

Qua quá trình nghiên cứu chính sách của Trường Đại học Kinh tế – Đại học Quốc gia Hà Nội, thực hiện một nhiệm vụ học tập có sử dụng AI và phân tích các vấn đề đạo đức liên quan, em nhận thấy AI chỉ thực sự phát huy giá trị khi được sử dụng một cách trung thực, minh bạch và có trách nhiệm. Người học cần xem AI là công cụ hỗ trợ chứ không phải công cụ thay thế tư duy hoặc hoàn thành bài tập thay mình.

Bên cạnh đó, việc xây dựng bộ nguyên tắc cá nhân về sử dụng AI có trách nhiệm giúp mỗi sinh viên hình thành ý thức tự giác trong học tập và nghiên cứu. Đây cũng là nền tảng để thích ứng với môi trường giáo dục và thị trường lao động trong thời đại chuyển đổi số.

Trong tương lai, AI chắc chắn sẽ ngày càng trở thành một phần không thể thiếu trong giáo dục. Vì vậy, điều quan trọng nhất không phải là "có sử dụng AI hay không", mà là sử dụng AI như thế nào để vẫn giữ được tính trung thực học thuật, tư duy độc lập và trách nhiệm của người học.